



QUẢN LÝ GIÁO DỤC KĨ NĂNG SỐNG CHO SINH VIÊN CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC THEO TIẾP CẬN CHỨC NĂNG QUẢN LÝ

NGUYỄN THỊ THU HÀ

Đại học Huế

Email: thuhadhh@gmail.com

Tóm tắt: Bài viết trình bày về quản lý giáo dục kĩ năng sống cho sinh viên các trường đại học theo tiếp cận chức năng quản lý. Giáo dục kĩ năng sống được xác định là một phần không thể thiếu trong chương trình đào tạo của nhà trường các cấp. Tuy nhiên, hiện nay, quản lý giáo dục kĩ năng sống cho sinh viên các trường đại học chưa được quan tâm nhiều. Nghiên cứu này dựa trên tiếp cận các chức năng quản lý cơ bản để xác định các nội dung quản lý giáo dục kĩ năng sống cho sinh viên nhằm làm cho quá trình giáo dục kĩ năng sống được vận hành một cách đồng bộ, hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục kĩ năng sống nói riêng và giáo dục toàn diện sinh viên nói chung trong nhà trường đại học trong bối cảnh hiện nay.

Từ khóa: Kĩ năng sống; quản lý giáo dục; sinh viên.

(Nhận bài ngày 17/6/2016; Nhận kết quả phản biện và chỉnh sửa ngày 09/7/2016; Duyệt đăng ngày 25/8/2016).

1. Đặt vấn đề

Sinh viên là lớp thanh niên trí thức đang học tập, rèn luyện trong nhà trường đại học, nơi có sứ mạng đào tạo, nuôi dưỡng và rèn luyện nhân tài bậc cao của nền kinh tế tri thức sáng tạo. Độ tuổi sinh viên hầu hết ở lứa tuổi từ 17 đến 25, đang trưởng thành về mặt xã hội, chín muồi về thể lực, định hình về nhân cách, say mê học tập, nghiên cứu và đang chuẩn bị hành trang bước vào một lĩnh vực nghề nghiệp nhất định trong xã hội. Xã hội hiện đại thường xuất hiện nhiều vấn đề phức tạp và khó lường, do đó, đối với sinh viên, trình độ kiến thức là điều kiện cần nhưng chưa đủ. Ngoài kiến thức, sinh viên cần phải được trang bị những kĩ năng để giúp họ thích ứng với cuộc sống và trong mối quan hệ tương tác đa chiều, ở một phạm vi rộng lớn.

Giáo dục kĩ năng sống (GDKNS) được xác định là một phần không thể thiếu trong chương trình đào tạo của nhà trường các cấp [1]. Tuy nhiên, việc quản lý GDKNS cho sinh viên ở các trường đại học hiện nay chưa được thực hiện tốt là nguyên nhân chính làm cho quá trình GDKNS vận hành một cách thiếu đồng bộ, chưa có hiệu quả làm ảnh hưởng đến chất lượng GDKNS nói riêng và giáo dục toàn diện sinh viên nói chung.

Xác định nội dung quản lý GDKNS cho sinh viên giúp các chủ thể quản lý trong nhà trường đại học hình dung rõ các công việc, cách thức quản lý khoa học và phù hợp, tìm ra các phương thức hành động tối ưu để tác động tới các chủ thể giáo dục và tác động tới chính đối tượng sinh viên, tạo nên sự chuyển biến tích cực về ý thức, thái độ, hành vi và hình thành các kĩ năng sống tích cực cho sinh viên. Xác định nội dung quản lý GDKNS cho sinh viên còn giúp nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng và sự tham gia có trách nhiệm của các lực lượng giáo dục vào các hoạt động GDKNS được tổ chức trong các nhà trường đại học.

2. Quản lý giáo dục kĩ năng sống cho sinh viên trường đại học

Theo bài viết này, các nội dung quản lý được xác định chủ yếu theo tiếp cận các chức năng quản lý cơ bản. Theo đó, quản lý GDKNS cho sinh viên trường đại học

bao gồm các nội dung sau:

2.1. Xác lập nhận thức về giáo dục kĩ năng sống cho sinh viên

Hầu hết mọi người đều nhận biết rõ tầm quan trọng của kĩ năng sống trong thời đại mới. Tuy nhiên, khá nhiều người nhận thức không thực sự đầy đủ về tầm quan trọng của kĩ năng sống và GDKNS trong trường đại học. Điều này làm cho một bộ phận sinh viên chưa chú trọng vào việc học tập và rèn luyện kĩ năng sống.

Các chủ thể quản lý GDKNS cho sinh viên trong nhà trường đại học cần xác lập nhận thức đúng đắn cho các lực lượng giáo dục và sinh viên hiểu biết sâu sắc về ý nghĩa, tầm quan trọng của GDKNS ở một số điểm sau đây:

Thứ nhất, GDKNS giúp sinh viên trưởng thành về nhân cách, tiếp nhận và chuyển hóa các giá trị sống căn bản được xã hội thừa nhận và tôn trọng (đạo đức, văn hóa, niềm tin...) thành giá trị sống của bản thân, được biểu hiện thông qua các kĩ năng sống trong mọi hoàn cảnh và tình huống của cuộc sống. Giá trị sống là nhân lõi, là bản chất hàm chứa bên trong, còn kĩ năng sống là phương thức thể hiện, là biểu hiện bên ngoài, hai mặt này luôn tồn tại trong nhau như một thể thống nhất của nhân cách sinh viên.

Thứ hai, GDKNS giúp sinh viên tiếp cận KNS theo 4 trụ cột "Học để biết, học để làm, học để tự khẳng định, học để chung sống với mọi người". Nói cách khác, KNS góp phần thúc đẩy sự phát triển cá nhân và xã hội, ngăn ngừa các vấn đề xã hội, sức khỏe và bảo vệ quyền con người. KNS là cầu nối giữa nhận thức và hành vi, giữa thái độ và hành động thực tiễn. Người có KNS sẽ thực hiện những hành vi mang tính xã hội tích cực góp phần xây dựng các mối quan hệ xã hội tốt đẹp và do vậy sẽ giảm thiểu các tệ nạn xã hội, làm cho xã hội lành mạnh. Bên cạnh việc chuẩn bị hành trang cho cá nhân, GDKNS còn góp phần ngăn ngừa các vấn đề xã hội, giúp nâng cao chất lượng cuộc sống xã hội.

Thứ ba, GDKNS trang bị cho sinh viên các kĩ năng, công cụ giao tiếp, học tập, làm việc, hoạt động hiệu quả, nâng cao khả năng thích ứng và chủ động ứng phó

với những biến động của cuộc sống. Có kĩ năng sống tốt, sinh viên sẽ làm chủ được bản thân trong mọi thử thách của hoàn cảnh, hình thành tinh thần và ý chí khởi nghiệp, sáng tạo trong hoạt động, tạo lập được cho mình một vị trí việc làm và phát triển bản thân, phát triển nghề nghiệp lâu dài trong cuộc sống.

2.2. Lập kế hoạch giáo dục kĩ năng sống cho sinh viên

Lập kế hoạch là chức năng cơ bản nhất trong các chức năng quản lí, có ý nghĩa quyết định đến sự phát triển và tồn tại của mỗi tổ chức. Lập kế hoạch là quá trình thiết lập, dự tính một cách khoa học các mục tiêu, nội dung, phương pháp, trình tự thời gian tiến hành các công việc, chuẩn bị huy động các nguồn lực để triển khai các hoạt động một cách chủ động nhằm đạt kết quả cao nhất các mục tiêu giáo dục [2, tr.36].

Khi xây dựng kế hoạch quản lí GDKNS cho sinh viên, cần thực hiện các bước sau:

Bước 1: Phân tích bối cảnh và nhận diện các vấn đề về thực trạng kĩ năng sống, GDKNS hiện đang diễn ra ở các cơ sở giáo dục đại học.

Bước 2: Xác định các liên đới (tổ chức, cá nhân, bộ phận) tham gia giáo dục và quản lí GDKNS, các yếu tố ảnh hưởng đến GDKNS và quản lí GDKNS cho sinh viên.

Bước 3: Phân tích môi trường (phân tích các điểm mạnh, điểm yếu, thời cơ, thách thức đối với công tác GDKNS và quản lí GDKNS cho sinh viên) theo phương pháp phân tích SWOT. Các nhà quản lí cần phải có thông tin đầy đủ về các vấn đề trên, từ đó có kế hoạch phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu, tận dụng thời cơ, đối mặt với thách thức trong quản lí GDKNS cho sinh viên.

Bước 4: Rút ra những vấn đề còn tồn đọng nhất, điểm yếu nhất, xác định các vấn đề ưu tiên cần tập trung giải quyết trong kế hoạch GDKNS cho sinh viên.

Bước 5: Xác định định hướng, mục đích trọng tâm, các mục tiêu cụ thể của kế hoạch GDKNS cho sinh viên.

Bước 6: Xác định các chiến lược hành động và hoạt động cụ thể bao gồm các nội dung, chương trình, phương pháp, phương tiện, nguồn lực, tiến độ thời gian, người thực hiện... Trong đó có cả chiến lược hành động cũ đã phát huy tác dụng tốt và các chiến lược hành động mới để xuất phù hợp với hoàn cảnh mới, giải quyết vấn đề mới nảy sinh.

Bước 7: Theo dõi tiến trình của kế hoạch, dự kiến kết quả, dự kiến các phát sinh và phương án điều chỉnh. Có các chuẩn để đánh giá việc thực hiện kế hoạch GDKNS cho sinh viên.

2.3. Tổ chức hoạt động và tổ chức bộ máy quản lí giáo dục kĩ năng sống cho sinh viên

Đây là quá trình hình thành cấu trúc quan hệ giữa các thành viên, giữa các bộ phận, các đơn vị trong nhà trường, thực hiện phân công lao động, phân công nhân sự cho các vị trí, tổ chức phân bổ công việc, quyền hạn và các nguồn lực để thực hiện thành công các kế hoạch đặt ra hướng tới đạt mục tiêu giáo dục toàn diện trong nhà trường [2, tr.37].

Tổ chức hoạt động và tổ chức bộ máy quản lí GDKNS cho sinh viên trong các trường đại học là sắp xếp, phân phối nguồn nhân lực tham gia GDKNS một cách khoa học và hợp lí. Nguồn nhân lực tham gia GDKNS cho sinh viên trong các trường đại học bao gồm ban Giám hiệu; các phòng/ ban chức năng; cán bộ quản lí các khoa, phòng; giảng viên; thành viên của các tổ chức đoàn, hội; các trung tâm tham gia GDKNS trong trường. Tổ chức bộ máy quản lí GDKNS cho sinh viên trong các trường đại

học đóng vai trò quan trọng trong việc thực hiện mục tiêu GDKNS bởi nó tạo nên sức mạnh tập thể. Để thực hiện tốt công tác này, cần chú ý các nội dung sau:

- Xây dựng được bộ máy quản lí GDKNS cho sinh viên từ cấp hệ thống (đại học) đến các trường thành viên, cấp khoa.

- Xác định được chức năng, nhiệm vụ, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng bộ phận, thành viên trong bộ máy quản lí GDKNS cho sinh viên.

- Xác định được mối quan hệ phối hợp, hỗ trợ, hợp tác giữa các bộ phận, thành viên trong bộ máy quản lí GDKNS cho sinh viên.

- Xây dựng chương trình, nội dung tập huấn nâng cao năng lực cho các chủ thể quản lí GDKNS.

- Tổ chức được các hoạt động GDKNS phong phú và đa dạng.

2.4. Chỉ đạo thực hiện giáo dục kĩ năng sống cho sinh viên

Nội dung chính của chỉ đạo thể hiện ở việc chủ thể quản lí nhà trường định ra chủ trương, đường lối, nguyên tắc hoạt động và vận hành các hoạt động của nhà trường [2, tr.37]. Chỉ đạo thực hiện GDKNS cho sinh viên trong các trường đại học bao gồm các nội dung sau:

a) *Chỉ đạo thực hiện mục tiêu, nguyên tắc GDKNS cho sinh viên*

GDKNS có mục tiêu là phát triển năng lực tâm lí - xã hội của người học để vượt qua những thách thức của cuộc sống, đồng thời làm thay đổi hành vi, thói quen có thể gây rủi ro, mang lại hậu quả tiêu cực thành những hành vi mang tính xây dựng, tích cực, hiệu quả để nâng cao chất lượng cuộc sống cá nhân và góp phần phát triển bền vững cho xã hội [3, tr.27]. Muốn vậy, việc chỉ đạo thực hiện mục tiêu, nguyên tắc GDKNS cho sinh viên phải đảm bảo các nguyên tắc sau:

- Thống nhất nhận thức GDKNS là một bộ phận thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện cho sinh viên;

- Chỉ đạo GDKNS cho sinh viên thông qua thực tiễn sinh động của xã hội: gắn thực tiễn giáo dục - đào tạo của các trường đại học với đời sống thực tiễn của xã hội, của đất nước và của địa phương;

- Chỉ đạo GDKNS cho sinh viên theo nguyên tắc tập thể, thể hiện qua 3 nội dung: hướng dẫn sinh viên tham gia các hoạt động tập thể; giáo dục các phẩm chất, kĩ năng sống bằng sức mạnh tập thể; giáo dục sinh viên tinh thần vì tập thể;

- Chỉ đạo GDKNS cho sinh viên trên cơ sở nắm vững đặc điểm tâm sinh lí sinh viên và đặc điểm hoàn cảnh sống của cá nhân sinh viên.

b) *Chỉ đạo thực hiện nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức GDKNS cho sinh viên*

Đặc điểm của quá trình hình thành KNS là một quá trình tích lũy kinh nghiệm sống, học hỏi lâu dài, có sự chấp nhận, tham gia tích cực của cá nhân và đòi hỏi phải có sự trải nghiệm thực tế [4, tr.166]. Để nâng cao hiệu quả GDKNS cho sinh viên, cần chỉ đạo theo hướng tiếp cận KNS đảm bảo sự tương tác giữa người dạy - sinh viên và sinh viên với nhau theo phương thức tự giáo dục, cùng tham gia, đảm bảo được kết quả tổng hợp, toàn diện của cả kiến thức, thái độ, giá trị và kĩ năng, đảm bảo cho sinh viên Học để biết, Học để làm, Học để tự khẳng định mình, Học để chung sống với mọi người... Theo đó, cần chỉ đạo thực hiện tốt các nội dung sau:

- Chỉ đạo các chủ thể giáo dục nắm vững 10 nhóm KNS cần giáo dục cho sinh viên (kĩ năng tự nhận thức, kĩ năng giao tiếp, kĩ năng xác định mục tiêu phù hợp, kĩ



năng ra quyết định và giải quyết vấn đề, kĩ năng làm việc nhóm, kĩ năng thuyết trình, kĩ năng ứng phó với căng thẳng, kĩ năng quản lí thời gian, kĩ năng tư duy sáng tạo, và Kĩ năng làm chủ và tự đánh giá bản thân);

- Chỉ đạo thực hiện GDKNS thông qua các môn học chính khóa;

- Chỉ đạo thực hiện GDKNS thông qua các môn học ngoại khóa, các hoạt động xã hội, hoạt động cộng đồng;

- Chỉ đạo thực hiện GDKNS thông qua các tổ chức tự quản của sinh viên;

- Chỉ đạo thực hiện GDKNS thông qua các hoạt động tự rèn luyện, tự giáo dục của sinh viên.

c) Chỉ đạo chuẩn bị các điều kiện, phương tiện, cơ sở vật chất phục vụ GDKNS cho sinh viên

Chỉ đạo chuẩn bị các điều kiện, phương tiện, cơ sở vật chất phục vụ GDKNS cho sinh viên cần chú ý các nội dung sau:

- Xây dựng được hệ thống phòng học đảm bảo các yêu cầu về vệ sinh học đường, có trang thiết bị âm thanh hỗ trợ hoạt động giảng dạy và rèn luyện KNS cho sinh viên;

- Xây dựng hệ thống thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng, khu dịch vụ... phục vụ các nhu cầu rèn luyện kĩ năng sống phát triển năng lực chuyên biệt của sinh viên;

- Trang bị đầy đủ máy chiếu, các phòng chức năng, câu lạc bộ phục vụ hoạt động giáo dục và rèn luyện KNS cho sinh viên;

- Chuẩn bị đầy đủ giáo trình, tài liệu về KNS và GDKNS;

- Trang bị được hệ thống thông tin phục vụ giáo dục và rèn luyện KNS cho sinh viên.

d) Chỉ đạo phối kết hợp các lực lượng giáo dục trong GDKNS cho sinh viên

Với đặc điểm cuộc sống sinh viên đa số là học xa nhà, tự lập, tự quản lí cuộc sống của bản thân, việc GDKNS cho sinh viên không chỉ diễn ra ở bên trong mà còn cả bên ngoài nhà trường. Để hoạt động GDKNS cho sinh viên đạt hiệu quả cao, cần phải chú ý đến việc phối kết hợp các lực lượng giáo dục trong GDKNS cho sinh viên, theo đó, phải thực hiện tốt các nội dung sau:

- Chỉ đạo phối kết hợp các lực lượng giáo dục bên trong nhà trường;

- Chỉ đạo phối kết hợp các lực lượng giáo dục bên trong và bên ngoài nhà trường.

2.5. Kiểm tra, đánh giá hoạt động giáo dục kĩ năng sống cho sinh viên

Chức năng này thể hiện việc thực hiện các hoạt động kiểm tra, đánh giá một cách chủ động đối với

các công việc của nhà trường nhằm tìm ra, khẳng định những ưu điểm, phát hiện những hạn chế, sai sót, kịp thời thực hiện điều chỉnh cần thiết để hoạt động đi đúng hướng, đảm bảo thực hiện mục tiêu quản lí [2, tr.37-38].

Để thực hiện tốt việc kiểm tra, đánh giá hoạt động GDKNS cho sinh viên trong các trường đại học, cần chú ý các nội dung sau:

- Phải nắm được mục đích của hoạt động kiểm tra, đánh giá hoạt động GDKNS cho sinh viên;

- Xây dựng được các tiêu chuẩn, tiêu chí đánh giá cụ thể, rõ ràng;

- Chuẩn bị được lực lượng kiểm tra, đánh giá hoạt động GDKNS cho sinh viên;

- Xây dựng được kế hoạch kiểm tra, đánh giá hoạt động GDKNS cho sinh viên hàng năm;

- Đánh giá, rút kinh nghiệm, thực hiện các điều chỉnh kịp thời sau đánh giá.

3. Kết luận

Quản lí GDKNS cho sinh viên là một nội dung quan trọng trong quản trị nhà trường đại học hiện đại. Xã hội càng phát triển, sinh viên càng cần được giáo dục và rèn luyện kĩ năng sống để thích ứng và chủ động mọi mặt khi bước vào cuộc sống nghề nghiệp sau khi ra trường. Các nội dung quản lí GDKNS được xác lập theo tiếp cận các chức năng quản lí cơ bản như trên cung cấp cơ sở lí luận giúp các chủ thể quản lí nhà trường đại học vận hành quá trình quản lí một cách khoa học, nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện sinh viên trong bối cảnh đổi mới giáo dục đại học hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1]. *Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ban hành Quy định Quản lí hoạt động giáo dục kĩ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.*

[2]. Bùi Minh Hiền, Nguyễn Vũ Bích Hiền và các cộng sự, (2015), *Quản lí và lãnh đạo nhà trường*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.

[3]. Nguyễn Thanh Bình, (2015), *Giáo dục kĩ năng sống*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.

[4]. Nguyễn Công Khanh, (2013), *Phương pháp giáo dục giá trị sống, kĩ năng sống*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.

[5]. Nguyễn Thị Mỹ Lộc và các cộng sự, (2012), *Quản lí giáo dục - Một số vấn đề lí luận và thực tiễn*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.

MANAGEMENT OF STUDENTS' LIFE SKILL EDUCATION TOWARDS FUNCTIONS OF MANAGEMENT AT UNIVERSITIES

Nguyen Thi Thu Ha
Hue University
Email: thuhadhh@gmail.com

Abstract: Contents of the article expressed the management of students' life-skill education towards functions of management at universities. Life skill education was identified as an integral part of training programs at universities. However, currently, its management aspect has not been paid much attention to. This research was based on basic management functions to determine its contents so as to make process of life skills education coordinated effectively, contributed to improving its quality in particular and students' overall education in general in the current context.

Keywords: Life skill education; education management; students.